

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 158/2023/HS-PT
Ngày: 18/9/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Xuân Long.

Bà Nguyễn Thị Ánh Phương.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thu Hà - Thư ký.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Võ Hồ Minh S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Võ Hồ Minh S, sinh ngày 03/12/1999, tại Tiền Giang;

Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 11/12;

Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Võ Minh T và bà Hồ Thị Minh T1;

Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Mỹ L và 01 con;

Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/9/2022;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*. Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, đại diện hợp pháp người bị hại không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 07/9/2022, bị cáo Võ Hồ Minh S điều khiển xe

mô tô biển số 59G2-584.46 đi từ Phường B, thành phố M đến khu vực thị trấn C, huyện C thì phát hiện chị Nguyễn Thị Mỹ D điều khiển xe mô tô biển số 63T1-6781 chở 02 con gái tên Đặng Thị Bình A và Đặng Thị Thu H, bị cáo nhìn thấy trên cổ H có đeo 01 sợi dây chuyền nên điều khiển xe chạy theo đến đoạn thuộc Ô2, Khu I, thị trấn C thì áp sát phía bên trái chồm qua dùng tay phải giật sợi dây chuyền trên cổ H rồi quay đầu tẩu thoát về thành phố M. Sau đó, bị cáo đem bán sợi dây chuyền cho tiệm V, khi chủ tiệm đang xem sợi dây chuyền thì bị Công an phát hiện;

Kết luận định giá tài sản số 40/KL-ĐGTS ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện C xác định:

01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 02 chỉ 01 phân 8,75 li (giấy bảo đảm của D1 ngày 27/8/2017); Giá 3.430.000 đồng/chỉ x 2,1875 chỉ = 7.503.125 đồng.

01 (một) mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 02 phân 8,8 li (giấy bảo đảm của D1 ngày 27/8/2017); Giá 3.450.000 đồng/chỉ x 0,288 chỉ = 987.840 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 8.490.965 đồng. Bằng chữ (T2 triệu bốn trăm chín mươi nghìn chín trăm sáu mươi).

Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện 02 vụ cướp giật khác trên địa bàn huyện C, cụ thể:

Vụ 1: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/8/2022 bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu sơn xanh biển số 63S8-6388 trên đường H (L) thì phát hiện Dương Thị Ngọc G sinh năm 2007 điều khiển xe đạp điện chở Dương Thị Thùy L1 sinh năm 2006 có đeo dây chuyền đi cùng chiều phía trước, bị cáo chạy theo sau đến qua cổng chào xã Nông thôn mới thuộc xã S bị cáo chồm người qua phải dùng tay phải giật sợi dây chuyền trên cổ của L1 rồi tẩu thoát về thành phố M, sau đó đem sợi dây chuyền bán ở tiệm V1 thuộc Phường C, thành phố M được 3.200.000 đồng đến 3.300.000 đồng (bị cáo không nhớ rõ).

Theo bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-ĐGTS ngày 21/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện C xác định:

01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, loại dây còng Hàn Quốc, trọng lượng 1,333 chỉ mua tiệm V vào ngày 06/5/2022 (tài sản bị cướp giật vào ngày 30/8/2022). Giá 3.460.000 đồng/chỉ x 1,333 chỉ = 4.612.180 đồng.

Vụ 2: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/9/2022 bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Wave Alpha, màu sơn trắng, biển số 59G2-584.46 từ M đến vòng xoay Chợ G rồi quay ngược về đến qua Ủy ban nhân dân xã L thì phát hiện chị Nguyễn Thị Ngọc B có đeo dây chuyền điều khiển xe mô tô biển số 63B4-307.61 chạy cùng chiều, khi đến đoạn thuộc ấp Đ, xã L bị cáo tăng ga áp sát bên trái rồi chồm qua phải dùng tay phải giật sợi dây chuyền trên cổ của B rồi tẩu thoát. Bị cáo đem bán tại tiệm V1 thuộc Phường C, thành phố M giá 3.200.000 đến 3.300.000 đồng (S không nhớ rõ).

Theo bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-ĐGTS ngày 31/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện C xác định:

01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, loại dây lá lúa ống, trọng lượng 1,6 chỉ (giấy bảo đảm của D1 ngày 12/01/2021); Giá 3.440.000 đồng/chỉ x 1,6 chỉ = 5.504.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã Quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Hồ Minh S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Võ Hồ Minh S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại;

* Ngày 07/7/2023, bị cáo Võ Hồ Minh S có đơn kháng cáo với yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hồ Minh S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các bị cáo đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình Sự;

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đưa ra nhiều luận cứ phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Hồ Minh S, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét thời hạn kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào đơn kháng cáo có xác nhận của trại tạm giam ngày 07/7/2023, bị cáo Võ Hồ Minh S kháng cáo trong thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[2]. Xét yêu cầu kháng bị cáo Võ Hồ Minh S về việc xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Võ Hồ Minh S thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 15 giờ ngày 07/9/2022, bị cáo Võ Hồ Minh S điều khiển xe mô tô và có hành vi cướp giật tài sản của cháu Đặng Thị Thu H tại khu vực thuộc Ô2, Khu III, thị trấn C là sợi dây chuyền trên cổ của cháu H trong khi mẹ của bị hại là chị Nguyễn Thị Mỹ D đang điều khiển xe mô tô biển số 63T1-6781 chở 02 con là Đặng Thị Bình A và Đặng Thị Thu H;

Ngoài ra:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/8/2022, tại cổng chào xã Nông thôn mới thuộc xã S, bị cáo Võ Hồ Minh S điều khiển xe mô tô và có hành vi cướp giật tài sản của cháu Dương Thị Thùy L1 là sợi dây chuyền trên cổ của cháu Thùy L1 trong lúc chị Dương Thị Ngọc G đang điều khiển xe đạp điện chở Dương Thị Thùy L1;

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/9/2022, tại đoạn đường thuộc ấp Đ, xã L, bị cáo Võ Hồ Minh S điều khiển xe mô tô và có hành vi cướp giật tài sản của chị Nguyễn Thị Ngọc B là sợi dây chuyền trên cổ của chị B trong lúc chị B đang điều khiển mô tô;

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo S đã chiếm đoạt là 18.607.145 đồng.

Bị cáo Võ Hồ Minh S biết rằng hành vi cướp giật tài sản là hành vi phạm pháp luật, bị cáo không những chiếm đoạt tài sản của người bị hại mà còn gây nguy hiểm đến tính mạng sức khỏe của người bị hại trong khi người bị hại đang điều khiển xe mô tô thông trên đường;

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Võ Hồ Minh S về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo Võ Hồ Minh S là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi vì hành vi cướp giật tài sản của bị cáo S không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, làm cho quần chúng hoang mang lo sợ về tài sản, tính mạng bị đe dọa;

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết bị cáo Võ Hồ Minh S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho người bị hại là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo S cũng có tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ;

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Võ Hồ Minh S 04 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội;

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Hồ Minh S không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét;

Vì thế Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hồ Minh S cho nên cần giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

[3]. Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử;

[4] Về án phí: Bị cáo S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Bản án, quyết định và những phần của bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình Sự;

1. Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hồ Minh S;

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Tuyên bố bị cáo Võ Hồ Minh S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Võ Hồ Minh S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2022.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình Sự;

Áp dụng vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Hồ Minh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***. Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Chợ Gạo;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- THAHSCA huyện Chợ Gạo;
- THAHS CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, AV;

Trương Vĩnh Hữu